

Số: 12/2020/QĐST-LĐ

Gò Vấp, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-LĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần K, sinh năm 1984, địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận G, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Bùi Hoàng Thùy D, sinh năm 1991; địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận G, Thành phố H. (Theo Giấy ủy quyền ngày 11/8/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Thành L - Luật sư của văn phòng luật sư Bùi Thành L thuộc đoàn luật sư Thành phố H; Địa chỉ liên hệ: Số X đường Y, Phường Z, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A, địa chỉ trụ sở chính: Tầng X, số Y phố Đ, Phường L, quận B, Thành phố H.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Chi nhánh Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A; địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận G, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn; người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành K, sinh năm 1979; địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận G, Thành phố H. (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 01/6/2020)

Người làm chứng: Ông Đinh Trí D, sinh năm 1972; địa chỉ: Số X, Khu M, phường T, Quận N, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt Hợp đồng cộng tác viên số APTC/BAM/C17042701-CTV ngày 27/4/2017 kèm theo bản mô tả công việc giữa ông Trần K và Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A.

Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A có nghĩa vụ trả cho ông Trần K số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi ông Trần K có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành, lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Công ty cổ phần đào tạo ứng dụng A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung